**HÉC – TA (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hình thành cho HS biểu tượng về đơn vị đo diện tích héc-ta (tên gọi, kí hiệu).

- HS đọc, viết được các số đo diện tích theo đơn vị đo diện tích héc-ta.

- HS đổi được số đo DT: 1ha = 10 000m2; 10 000m2 = 1ha.

- HS vận dụng được kiến thức đã học để giải quyết một số vấn đề thực tế có liên quan đến đơn vị đo diện tích héc-ta.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Tư duy lập luận toán học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS yêu thích, say mê môn Toán, có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu.

**2. HS:**

- Bút dạ, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)****a) Mục tiêu:** - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.- Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.**b) Cách thực hiện:** |
| - GV cho HS nhắc lại các đơn vị đo DT đã học, mối quan hệ giữa m2 và ha. - GV gọi HS chia sẻ trước lớp.- GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS nhắc lại.- HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe.  |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (20 phút)****a) Mục tiêu:** - HS đọc, viết được các số đo diện tích theo đơn vị đo diện tích héc-ta.- HS đổi được số đo DT, HS vận dụng được kiến thức đã học để giải quyết một số vấn đề thực tế có liên quan đến đơn vị đo diện tích héc-ta.**b) Cách tiến hành:** |
| **Bài 3:**- GV gọi HS xác định yêu cầu BT.- GV cho HS làm vở rồi chia sẻ theo cặp.- GV gọi HS chia sẻ trước lớp.- GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực.**Bài 4:**- GV gọi HS xác định yêu cầu BT.- GV cho HS suy nghĩ rồi chia sẻ theo cặp đôi.- GV cho HS chia sẻ bài làm.- GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực.**Bài 5:**- GV gọi HS xác định yêu cầu BT.- GV cho HS làm nháp rồi chia sẻ theo cặp đôi.- GV cho HS chia sẻ bài làm.- GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực. | - HS đọc, xác định yêu cầu BT.- HS làm vở rồi chia sẻ theo cặp:a, DT sân vận động Mỹ Đình là:  105 x 68 = 7140 (m2)Vì 7140m2 < 10 000m2 nên DT SVĐ Mỹ Đình nhỏ hơn 1ha.b, Đổi 10 000m2 = 1haTa có: 10 000 : 25 = 400Nên nhiều nhất có 400 xe ô tô con cùng đỗ trong bãi đỗ xe.- HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.- HS lắng nghe.- HS đọc, xác định yêu cầu BT.- HS suy nghĩ rồi chia sẻ theo cặp đôi:22 200ha = 222 000 000 m2.  DT rừng Cúc Phương khoảng 222 000 000 m2.- HS chia sẻ bài trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.- HS lắng nghe.- HS đọc, xác định yêu cầu BT.- HS làm nháp rồi chia sẻ theo cặp đôi:a, DT quảng trường Ba Đình là:  100 x 320 = 32 000 (m2)Bạn Hương nói đúng.b, Cứ 1m2 có 4 người đứng thì quảng trường chứa được: 32 000 x 4 = 128 000 (người)- HS chia sẻ bài trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.- HS lắng nghe. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM (10 phút)****a) Mục tiêu:** - Củng cố kiến thức cho HS sau bài học.- HS vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tế.- Tạo không khí thoải mái sau giờ học.**b) Cách tiến hành:** |
| - GV cho HS nhắc lại các đơn vị đo DT đã học, mối quan hệ giữa m2 và ha.- GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm DT của một số vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, sân vận động, … và chia sẻ cho bạn cùng biết.- GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS nhắc lại.- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………….